**CƠ HỘI HỌC NGHỀ THEO CHUẨN “THẾ GIỚI” LÀ ĐÒN BẨY CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ NGANG TẦM THỜI ĐẠI**

 ***Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế***

Kính thưa quý vị đại biểu!

Kính thưa Hội nghị!

**Đào tạo nghề theo chuẩn quốc tế là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm tạo nguồn nhân lực có khả năng đáp ứng các yêu cầu của hội nhập quốc tế. Trong thời đại của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đào tạo nghề cần được phát triển mạnh cả về quy mô và chất lượng, hướng đến chuẩn quốc tế để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, là đòn bẩy cho sự tăng trưởng và phát triển kinh tế**

Tôi xin thay mặt trường CĐ Công nghiệp Huế, trình bày tham luận “**Cơ hội học nghề theo chuẩn “Thế giới” là đòn bẩy cho phát triển kinh tế và ngang tầm thời đại**”.

1. **ĐẶT VẤN ĐỀ**

### 1.1. Bối cảnh quốc tế

 Trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế tiếp tục phát triển mạnh mẽ với những tác động tích cực và tiêu cực, cơ hội và thách thức đan xen rất phức tạp. Quá trình quốc tế hoá sản xuất và phân công lao động diễn ra ngày càng sâu rộng. Việc tham gia vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị gia tăng toàn cầu đã trở thành yêu cầu đối với các nền kinh tế. Trong bối cảnh đó, chất lượng nguồn nhân lực sẽ là yếu tố quyết định nâng cao năng lực cạnh tranh và sự phân công của mỗi quốc gia; dạy nghề phải có những ngành nghề được đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế.

 Là thành viên chính thức của WTO, thành viên Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), thành viên hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Việt Nam phải thực hiện nguyên tắc “mở cửa thị trường” cho hàng hoá dịch vụ và đầu tư nước ngoài, trong đó có thị trường lao động. Trong bối cảnh đó, đội ngũ lao động nước ta vừa có cơ hội phát triển về số lượng, chất lượng và tham gia vào thị trường lao động của các nước và vừa chịu thách thức về sự cạnh tranh với lao động nước ngoài không những ở thị trường thế giới mà còn ngay tại thị trường trong nước. Việc mở ra khả năng di chuyển lao động giữa các quốc gia đòi hỏi người lao động phải có năng lực cạnh tranh cao, năng lực làm việc trong môi trường quốc tế với những tiêu chuẩn do thị trường xác định.

 Nền kinh tế tri thức đang hình thành và trong nền kinh tế này hàm lượng trí tuệ trong giá trị sản phẩm ngày càng tăng lên, đòi hỏi phải đào tạo đội ngũ lao động có trình độ cao; người lao động phải thường xuyên cập nhật kiến thức kỹ năng nghề nghiệp và phải có năng lực sáng tạo, có khả năng thích ứng linh hoạt với sự thay đổi của công nghệ và đòi hỏi người lao động phải học tập suốt đời. Việc học tập suốt đời đã trở thành triết lý đào tạo trên thế giới.

 Trong khu vực, đến năm 2015 Cộng đồng các nước Đông Nam Á (ASEAN) gồm 11 nước thành viên đã chính thức trở thành một khối thống nhất trong đa dạng (theo Hiến chương ASEAN), người lao động có thể tìm việc làm ở các nước trong khu vực.

 Do vậy về chất lượng lao động, Việt Nam phải nghiên cứu và đào tạo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của ngành nghề, của các cơ sở đào tạo theo các cấp độ quốc gia, khu vực và quốc tế. Việc thẩm định và cấp chứng chỉ thừa nhận chất lượng của các cấp độ đào tạo cho cơ sở đào tạo, cho người được đào tạo đòi hỏi phải thiết lập một hệ thống kiểm định có độ tin cậy cao và được Quốc tế thừa nhận.

 Đề án đào tạo lớp chất lượng cao sẽ không chỉ có những tác động trực tiếp đến công tác đào tạo nguồn nhân lực ở mỗi Nhà trường mà còn là sự kích hoạt toàn bộ hệ thống Giáo dục nghề nghiệp của Quốc gia, hướng tới những chuẩn mực bền vững và hiệu quả, có khả năng liên tục cập nhật và chủ động hội nhập Quốc tế.

### 1.2. Bối cảnh trong nước

 Năm 2019 kinh tế nước ta tăng trưởng nhanh, ổn định, đạt tốc độ khoảng 7% năm, nước ta đã ra khỏi nhóm nước đang phát triển có thu nhập thấp. Các vùng kinh tế trọng điểm các khu công nghiệp, khu chế xuất, các ngành kinh tế mũi nhọn ngày càng phát triển, đầu tư trong nước và quốc tế thời gian qua và dự kiến trong thời gian tới ngày càng tăng, công nghệ mới tiên tiến được ứng dụng trong sản xuất ngày càng nhiều, đòi hỏi nguồn nhân lực phải nâng cao chất lượng, tăng về số lượng nhất là nhân lực trực tiếp có trình độ cao, hợp lý về cơ cấu ngành nghề đào tạo và cơ cấu trình độ đào tạo.

 Theo mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại (tỷ trọng các ngành công nghiệp và dịch vụ chiếm khoảng 85% trong GDP; tỷ trọng lao động nông nghiệp còn khoảng 30% -35% trong lao động xã hội). Với yêu cầu của một đất nước công nghiệp, nền kinh tế nước ta cần có đội ngũ lao động kỹ thuật đủ về số lượng, có kiến thức kỹ năng nghề với với cơ cấu và trình độ phù hợp. Đó cũng là thách thức to lớn với hệ thống Giáo dục nghề nghiệp đặc biệt là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phải đi trước một bước để chuẩn bị nguồn nhân lực cho đất nước trong giai đoạn mới này. Đào tạo nguồn nhân lực phải gắn với qui hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của cả nước, của Vùng và Ngành kinh tế.

 Đất nước ta sau hơn 20 năm đổi mới và phát triển, chúng ta đã tạo ra được những bước chuyển biến mạnh mẽ nhằm đưa đất nước từ một một nền nông nghiệp lạc hậu trở thành một nước công nghiệp vào năm 2020. Chính vì vậy Nhà nước ta luôn coi giáo dục và khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nhiệm vụ của toàn dân. Nghị quyết 14/2005-CP của Chính Phủ thể hiện quyết tâm đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục Việt Nam đưa đất nước ta phát triển đi lên theo lộ trình hội nhập và toàn cầu hóa.

 Công nghệ thông tin và truyền thông phát triển nhanh chóng thâm nhập vào tất cả các ngành kinh tế quốc dân trở thành mũi nhọn làm thay đổi diện mạo của đất nước trong thời gian gần đây. Giáo dục nghề nghiệp đang có những bước chuyển biến mạnh mẽ cả về nội dung và hình thức. Chất lượng đào tạo ngày càng được nâng cao, quy mô các trường ngày một lớn mạnh tạo bước chuyển mình góp phần vào sự thành công của nền giáo dục Việt Nam.

 Mặt khác, trong điều kiện hội nhập sâu vào thế giới, cạnh tranh trong đào tạo nghề tất yếu xảy ra, nếu chúng ta không đào tạo được nguồn nhân lực có chất lượng cao, phù hợp, thì lao động các nước khác sẽ đến làm việc ở Việt Nam trong khi lao động Việt Nam không tìm được việc làm, đó cũng là nghịch lý và là thách thức lớn đối với sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực nói chung và dạy nghề nói riêng. CNH-HĐH đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế phải có đủ lực lượng lao động kỹ thuật chất lượng cao cho các ngành kinh tế, nhất là các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghệ cao như: Công nghệ thông tin, tự động hoá, Cơ điện tử, Điện công nghiệp và Công nghệ kỹ thuật nhiệt, đòi hỏi lao động qua đào tạo trên 80%, trong đó trên 35% có trình độ trung cấp trở lên, như vậy các doanh nghiệp mới đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

 Với thực trạng về bối cảnh trong nước và quốc tế chúng ta đều có thể nhận định rằng: Muốn đổi mới và phát triển mạnh mẽ công tác giáo dục nghề nghiệp, nhất là **đào tạo lớp chất lượng cao, nghề chất lượng cao theo chuẩn Quốc tế**, chúng ta cần phải có một chiến lược hoàn chỉnh mang ý nghĩa lâu dài, khoa học; đặc biệt phải phù hợp với tình hình thực tế phát triển của đất nước, khu vực và thế giới.

* 1. ***Khái quát thực trạng đào tạo các ngành chuẩn quốc tế tại nhà* trường trong những năm qua**

Hoạt động đào tạo của trường CĐ Công nghiệp Huế trong những năm đang có những chuyển biến tích cực theo xu thế hội nhập quốc tế. Bên cạnh các ngành nghề truyền thống theo chuẩn trong nước thì những năm qua nhà Trường đã tiến hành tiếp cận và đào tạo các ngành nghề trọng điểm quốc tế và ASEAN đem lại nhiều chuyển biến mới trong hoạt động đào tạo của nhà trường. Hoạt động đào tạo luôn được sự quan tâm, quản lý và theo dõi của BGH, các phòng liên quan, lãnh đạo các Khoa. Các giảng viên vừa giảng dạy vừa luôn tích cực học tập, nâng cao trình độ kỹ năng và tay nghề nhằm đáp ứng tiêu chuẩn trong thời kỳ mới. Công tác xây dựng chương trình, đầu tư đổi mới trang thiết bị, tăng cường quan hệ quốc tế và các doanh nghiệp… cũng thường xuyên được Trường cũng như các khoa quan tâm thực hiện.

**Tại Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25 tháng 11 năm 2019, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phê duyệt 68 nghề trọng điểm cấp độ Quốc tế, 101 nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN. Trong đó, Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế được phê duyệt 07 nghề cấp độ Quốc tế và 01 nghề cấp độ khu vực ASEAN. Trong đó Trường đang triển khai đào tạo 02 bộ chương trình chuyển giao từ CHLB Đức (Điện Công nghiệp; Xử lý nước thải) và 01 bộ chương trình hỗ trợ từ Nhật Bản (CNKT Điện – Điện tử).**

 **II. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT NHẰM ĐẨY MẠNH ĐÀO TẠO CÁC NGÀNH CHUẨN QUỐC TẾ TẠI NHÀ TRƯỜNG**

*- Xây dựng chương trình đào tạo đạt chuẩn:* Xây dựng chương trình, giáo trình, ngân hàng đề theo các chương trình đạt chuẩn quốc tế. Xây dựng các chương trình tăng kỹ năng thực hành và thự tập tại doanh nghiệp. Cần có sự tham gia của các chuyên gia quốc tế, doanh nghiệp trong việc xây dựng nhằm đảm bảo chương trình và giáo trình đáp ứng chuẩn đầu ra đảm bảo yêu cầu.

* *Bồi dưỡng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn:* Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn, trong đó chú trọng đạt chuẩn về kỹ năng nghề và trình độ ngoại ngữ. Tranh thủ các chương trình liên kết với quốc tế để đề xuất đưa giảng viên tham gia vào các chương trình này.
* *Tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế:* Tiếp tục củng cố hợp và tăng cường tác quốc tế với các quốc gia và tổ chức trên thế giới như CHLB Đức, Nhật Bản (KOSEN), USAID COMET, ADB, KOICA, JICA…nhằm tiếp cận và tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài để xây dựng và đào tạo các ngành chuẩn quốc tế.

*- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn:* Tiếp tục bổ sung hoàn thiện các phòng thực hành, thí nghiệm. Tranh thủ tối đa sự hợp tác của các tổ chức trong và ngoài nước đề tài trợ và đầu tư cho cơ sở vật chất đào tạo. Trong phát triển, xây dựng cơ sở vật chất cho đào tạo, ưu tiên tính đồng bộ trong từng lĩnh vực và phù hợp với thực tế quá trình sản xuất kinh doanh tại các doanh nghiệp.

* *Đổi mới phương pháp giảng dạy:* Thường xuyên cập nhật và đổi mới phương pháp giảng dạy. Kết hợp giữa phương pháp thuyết giảng truyền thống với các phương pháp giảng dạy mới, tích cực như PBL, lấy người học làm trung tâm... Việc đổi mới này sẽ tạo ra sự kết hợp hài hoà nhuần nhuyễn giữa thuyết giảng và đối thoại với mục tiêu phát huy cao độ tính tích cực, năng động, độc lập , sáng tạo của người học.
* *Đổi mới phương pháp đánh giá kết quả học tập*: Phương pháp đánh giá cần phải đảm bảo phản ánh được kỹ năng của sinh viên. Đánh giá cần tập trung vào quá trình học tập, không năng nề về việc thi cử, cần xây dựng bảng tiêu chí đánh giá rõ ràng từ đầu (rubric), bảng rubric phải phản ánh được những kiến thức, kỹ năng mà sinh viên cần đạt được sau mỗi môn học.
* *Nâng cao chất lượng giảng dạy*: Chất lựợng giảng dạy có thể được đánh giá từ kết quả học tập của người học, từ những đánh giá dành cho giảng viên, từ nhận xét của người sử dụng lao động…Nâng cao chất lượng giảng dạy phải lấy tiêu chí giúp cho người học nhận thức được khả năng ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Phát huy được khả năng sáng tạo của HSSV, hướng dẫn được cho HSSV cách thức nghiên cứu vấn đề, tạo sự hứng khởi, chủ động cho người học. Biết sử dụng các phương tiện trợ giảng hợp lý. Chuẩn bị hiệu quả các phương tiện giảng dạy.

*- Nâng cao chất lượng quản lý*: Thường xuyên tăng cường công tác quản lý nề nếp, kỷ cương trong dạy và học, thực hiện các giải pháp đồng bộ, kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm các hiện tượng vi phạm nề nếp trong dạy và học. Phối hợp cùng các chuyên gia nước ngoài vào đánh giá thường xuyên, đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ các chương trình chuẩn quốc tế.

- *Tăng cường hợp tác doanh nghiệp:* Xác định chuẩn đầu ra chính là “sản phẩm” để doanh nghiệp tiếp nhận. Do đó quá trình đào tạo cần gắn kết với doanh nghiệp từ năm đầu tiên, đến tốt nghiệp và quá trình công tác sau này của sinh viên. Do đó cần tăng cường, mở rộng mối quan hệ, xây dựng hệ thống liên kết với doanh nghiệp, xây dựng và lưu trữ hệ thống lịch sử hồ sơ với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo, thực tập, tuyển dụng, công việc…

- *Tăng cường và chú trọng công tác tuyển sinh:* Công tác tuyển sinh gắn với giới thiệu các ngành trọng điểm với môi trường học tập, cơ hội việc làm, cam kết việc đến các thí sinh và phụ huynh. Công tác tuyển sinh cần gắn kết “tam giác” gia đình-nhà trường-doanh nghiệp.

Trên đây là một số tham luận về **Cơ hội học nghề theo chuẩn “Thế giới” là đòn bẩy cho phát triển kinh tế**. Trân trọng cảm ơn sự theo dõi và lắng nghe của quý vị đại biểu.

Kính chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.